

Tổng cung	
Dịch vụ	Theo vneconomy.vn ngày 06/01, theo Tổng công ty Đường sắt Việt Nam (VNR), năm 2022, hoạt động sản xuất - kinh doanh của tổng công ty bắt đầu phục hồi sau đại dịch Covid-19. Theo đó, doanh thu hợp nhất của tổng công ty đạt hơn 7.700 tỷ đồng, bằng 113,8% so với cùng kỳ và đạt 115,8% kế hoạch năm; giảm lỗ 407 tỷ đồng so với năm 2021, tuy nhiên vẫn còn lỗ khoảng 130 tỷ đồng. Trong đó, doanh thu của công ty mẹ đạt 5.368 tỷ đồng, vượt 33,8% so với cùng kỳ và vượt 23% chỉ tiêu kế hoạch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước giao.
	Vận tải hàng hóa, vận tải hành khách đạt nhiều kết quả nổi bật. Theo đó, vận chuyển hành khách của đường sắt năm 2022 đạt 4,52 triệu lượt hành khách lên tàu, bằng 310,7% cùng kỳ. Vận chuyển hàng hóa đạt 5,7 triệu tấn, bằng 100,8% cùng kỳ. Năm 2023, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam đặt mục tiêu sản lượng và doanh thu bằng 103% trở lên so với năm 2022 và phấn đấu cân bằng thu - chi trong hoạt động sản xuất kinh doanh chính, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động; nỗ lực phấn đấu đảm bảo tỷ lệ tàu khách đi đúng giờ đạt 99%, đến đúng giờ đạt 77% trở lên. <i>(Theo vneconomy.vn ngày 06/01)</i>
	Theo vneconomy.vn ngày 09/01, Cục Hàng không Việt Nam cho biết, hiện tại tổng số tàu bay của 5 hãng hàng không Việt Nam (Vietnam Airlines, VietJet Air, Pacific Airlines, Bamboo Airways và Vietravel Airlines) đang khai thác là 225 tàu bay trong khi thời điểm tháng 01/2020 (thời điểm trước dịch Covid-19) đội tàu bay của các hãng hàng

	không Việt Nam là 234 chiếc. Trong số 225 tàu bay nêu trên, số tàu bay sẵn sàng khai thác là 190 chiếc, 12 chiếc đang thực hiện bảo dưỡng và 23 chiếc đang bảo quản dừng bay. theo tính toán trên cơ sở thực tiễn khai thác của các hãng hàng không Việt Nam, trung bình một đầu tàu bay vận chuyển 250 nghìn khách/năm. Như vậy, với dự báo thị trường nội địa năm 2023 đạt 45,5 triệu khách thì số lượng tàu bay cho riêng thị trường nội địa là 182 chiếc. Đối với thị trường quốc tế, trên cơ sở thị phần mục tiêu (42%), dự kiến các hãng hàng không Việt Nam vận chuyển khoảng 13,6 triệu hành khách, tương đương với 57 tàu bay. <i>(Theo vneconomy.vn ngày 09/01)</i>
<i>Doanh nghiệp</i>	Theo baodauthau.vn ngày 05/01, Ủy ban nhân dân Hà Nội cho biết, năm 2023, thành phố Hà Nội phần đầu có khoảng 950 doanh nghiệp, tăng khoảng 20 doanh nghiệp so với năm 2022, hoạt động trong các lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ. Trong 950 doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, có khoảng 300 - 350 doanh nghiệp có hệ thống sản xuất và sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế, đủ năng lực cung ứng tham gia vào mạng lưới sản xuất toàn cầu của các tập đoàn đa quốc gia tại Việt Nam. Giá trị sản xuất công nghiệp của công nghiệp hỗ trợ chiếm khoảng 16 - 17% giá trị sản xuất công nghiệp ngành công nghiệp chế biến, chế tạo Hà Nội; chỉ số phát triển công nghiệp lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ tăng trên 11 - 12% (tăng khoảng 1% so với năm 2022). Đặc biệt, các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ Hà Nội trở thành nhà cung ứng sản phẩm cho khách hàng ở trong và ngoài nước qua đó thu hút đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ.

	<i>(Theo baodauthau.vn ngày 05/01)</i> Theo kinhtevadubao.vn ngày 12/01, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) cho biết, Năm 2022, TKV một trong hai tập đoàn kinh tế Nhà nước dẫn đầu về tăng trưởng và sản xuất - kinh doanh với doanh thu đạt 168,5 nghìn tỷ đồng, tương đương gần 7 tỷ USD. Theo đó, sản xuất than sạch tăng 3,3 triệu tấn so với kế hoạch đầu năm đề ra. TKV đã cung cấp đủ và kịp thời than cho phục hồi kinh tế sau dịch Covid-19, nhất là than cho sản xuất điện và phân bón. Tập đoàn còn hỗ trợ đối tác, khách hàng, thể hiện tốt vai trò là công cụ điều tiết kinh tế vĩ mô của Chính phủ, góp phần kiềm chế lạm phát thông qua việc giữ ổn định giá bán than sản xuất trong nước, trong khi giá than thế giới đang ở mức rất cao; nộp ngân sách Nhà nước 21 nghìn tỷ đồng, tăng 3.450 tỷ đồng; lợi nhuận 8.100 tỷ đồng, tăng 2,7 lần, tương đương tăng gần 5.000 tỷ đồng so với kế hoạch. Năm 2023, Tập đoàn tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt - bài bản - khoa học các chủ trương của Đảng, chỉ đạo của Chính phủ, Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp và các bộ, ngành, tranh thủ sự lãnh đạo của cấp trên, sự tạo điều kiện của cấp ủy và chính quyền các địa phương. <i>(Theo kinhtevadubao.vn ngày 12/01)</i>
Tổng cầu	
<i>Ngân sách nhà nước</i>	Theo baodauthau.vn ngày 12/01, Tổng cục Thuế cho biết, tính đến ngày 31/12/2022, tổng thu ngân sách nhà nước (NSNN) do cơ quan Thuế quản lý đạt 1.515.410 tỷ đồng, đạt 129% so với dự toán pháp lệnh (dự toán thu NSNN được Quốc hội giao cho cơ quan

	thuế là 1.174.900 tỷ đồng), bằng 112,6% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó, thu từ dầu thô tăng mạnh, đạt 78.030 tỷ đồng, bằng 276,7% so với dự toán, bằng 174,8% so với cùng kỳ năm 2021. Thu nội địa đạt 1.437.379 tỷ đồng, bằng 125,3% so với dự toán, bằng 110,5% so với cùng kỳ năm 2021. Thu thuế, phí nội địa ước đạt 1.115.916 tỷ đồng, bằng 122% so với dự toán pháp lệnh, bằng 110,3% so với cùng kỳ năm 2021. So với dự toán, có 18/19 khoản thu, sắc thuế hoàn thành, trong đó một số khoản thu lớn như: Khu vực doanh nghiệp nhà nước đạt 114,4%; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 117,8%; Khu vực công thương nghiệp và dịch vụ ngoài quốc doanh đạt 121,8%; Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNCN) đạt 138,7%; Thu lệ phí trước bạ đạt 143,9%; Thu phí - lệ phí đạt 114,1%; Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt 174%; Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước đạt 165,2%; Thu tiền sử dụng đất đạt 154%; Thu từ hoạt động xổ số đạt 118,3% ... So với cùng kỳ, có 15/19 khoản thu, sắc thuế có mức tăng trưởng. Trong đó: Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp tăng 58,4%; Thuế TNCN tăng 28,3%; Lệ phí trước bạ ước tăng 24,9%; Phí - lệ phí tăng 17,8%; Thu từ hoạt động xổ số tăng 24,5%... <i>(Theo baodauthau.vn ngày 12/01)</i>
Đầu tư	Theo vneconomy.vn ngày 11/01, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết, năm 2022, kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước giao cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là 6.438 tỷ đồng, gồm vốn trong nước 4.538 tỷ đồng, vốn ODA là 1.900 tỷ đồng. Tính đến hết năm 2022, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công ngành Nông nghiệp đạt

	66% so với kế hoạch. Trong đó, riêng các dự án thủy lợi được giao vốn cho cả năm ban đầu là 897 tỷ đồng, sau đó đến giữa năm điều chỉnh lên gần 972 tỷ đồng. Lũy kế giá trị giải ngân vốn năm 2022 của các dự án thủy lợi tính đến ngày 9/1/2023 là 933 tỷ đồng, đạt 96% kế hoạch vốn của Bộ giao sau điều chỉnh, và đạt 104% so với kế hoạch Bộ giao ban đầu. Đối với nhiệm vụ xây dựng hạ tầng nông nghiệp, ngư nghiệp, tính đến thời điểm hiện nay, đối với các dự án mở mới giai đoạn 2021 - 2025, ngành Nông nghiệp thực hiện 130 dự án mở mới. Đến nay, đã phê duyệt 73 dự án, một số dự án đã được khởi công từ năm 2011-2012. Phần lớn các dự án sẽ được khởi công trong năm 2023 và những năm tiếp theo. <i>(Theo vneconomy.vn ngày 11/01)</i>
<i>Xuất - nhập khẩu</i>	Theo congthuong.vn ngày 10/01, theo Tổng cục Hải quan, tháng 12/2022, cả nước nhập khẩu 21.895 ô tô nguyên chiếc các loại, tổng kim ngạch 431,55 triệu USD. Đây là tháng có lượng xe nhập khẩu nhiều thứ hai trong năm 2022 (tháng nhiều nhất là tháng 11/2022 với gần 23 nghìn xe). Tính chung cả năm 2022, Việt Nam nhập khẩu 173.467 ô tô các loại, tổng kim ngạch 3,84 tỷ USD, tăng 8,5% về lượng và tăng 5,1% về kim ngạch so với năm 2021. Như vậy, năm 2022 là năm có lượng ô tô nhập khẩu nhiều nhất từ trước đến nay (năm 2021 với gần 160 nghìn xe). Năm 2021, Việt Nam nhập khẩu từ Indonesia 72.671 xe, kim ngạch hơn 1,05 tỷ USD; trong khi Thái Lan là 72.032 xe, kim ngạch 1,43 tỷ USD; Trung Quốc với 17.340 xe, kim

	ngạch 714,5 triệu USD. Với 162.043 xe, 3 thị trường trên chiếm 93,4% lượng xe nhập khẩu cả nước, thậm chí vượt tổng lượng xe nhập về của cả năm 2021. <i>(Theo congthuong.vn ngày 10/01)</i>
Cân đối vĩ mô	
Tín dụng	Theo baodauthau.vn ngày 10/01, theo Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH), đến 31/12/2022, tổng nguồn vốn tín dụng chính sách đạt trên 297 nghìn tỷ đồng, tăng 40.818 tỷ đồng so với năm 2021, tương đương tốc độ tăng trưởng khoảng hơn 13,7%. Trong đó, nguồn vốn tín dụng chính sách nhận ủy thác từ ngân sách địa phương đạt 30.602 tỷ đồng. Tổng dư nợ tín dụng chính sách đến hết năm 2022 đạt trên 283 nghìn tỷ đồng với trên 6,5 triệu hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác đang còn dư nợ. Đến ngày 31/12/2022, toàn hệ thống NHCSXH thực hiện giải ngân các chính sách cho vay ưu đãi theo Nghị quyết số 11/NQ-CP đạt trên 16 nghìn tỷ đồng; giải ngân số vốn vay các chương trình tín dụng chính sách được hỗ trợ lãi suất hơn 93 nghìn tỷ đồng, cho trên 2,2 triệu khách hàng. NHCSXH đã thực hiện hỗ trợ lãi suất 2% đối với các khoản vay có lãi suất cho vay trên 6%/năm, tổng số tiền hỗ trợ là 878 tỷ đồng. Tỷ lệ nợ quá hạn và nợ khoanh chiếm 0,67% trên tổng dư nợ. Năm 2022, nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội đã hỗ trợ, tạo việc làm cho gần 879 nghìn lao động, giúp trên 7,5 nghìn lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; giúp gần 70 nghìn học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vay vốn học tập...

	<i>(Theo baodauthau.vn ngày 10/01)</i>
<i>Lao động</i>	Theo vneconomy.vn ngày 10/01, Tổng cục Thống kê cho biết, quý IV/2022, chỉ số của thị trường lao động tăng so với quý III và cùng kỳ năm 2021, tuy nhiên mức tăng này có dấu hiệu chậm lại. Cụ thể, lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên là 52,1 triệu người, cao nhất trong 2 năm gần đây, tăng 0,2 triệu người so với quý III/2022 và tăng gần 1,4 triệu người so với cùng kỳ năm 2021, thấp hơn so với mức tăng 0,5 triệu người, 0,4 triệu người và 0,3 triệu người trong các quý I, II, III/2022. Lao động có việc làm vẫn tiếp tục tăng tuy nhiên tốc độ tăng bằng 1/2 so với cùng kỳ năm 2019. Tình trạng thiếu đơn hàng dịp cuối năm do tác động của tình hình an ninh chính trị nhiều nơi trên thế giới bất ổn, giá nguyên liệu, nhiên liệu, khí đốt tăng cao, buộc các nước châu Âu phải cắt giảm chi tiêu, mua sắm vào dịp cuối năm, cùng với đó lãi suất và tỷ giá tăng làm cho các doanh nghiệp càng gặp nhiều khó khăn và phải cắt giảm lao động. Do đó làm giảm tốc độ tăng lao động trong quý IV/2022 còn 0,5%, thấp hơn mức tăng gần 1% đạt được của cùng kỳ năm 2019. Theo đó, lao động trong khối doanh nghiệp có dấu hiệu sụt giảm chỉ còn 13,67 triệu người (thấp hơn so với 13,68 triệu người trong quý III/2022). <i>(Theo vneconomy.vn ngày 10/01)</i>
Thị trường tài sản	
<i>Bất động sản</i>	Theo baotintuc.vn ngày 12/01, Thanh tra Bộ Xây dựng cho biết, trong năm 2022, Thanh

	tra Bộ đã triển khai thực hiện 14 đoàn thanh tra theo kế hoạch (đạt 100%) và 6 đoàn thanh tra, kiểm tra đột xuất; ban hành 42 kết luận thanh tra. Qua đó, Thanh tra Xây dựng kiến nghị xử lý về kinh tế là 181,186 tỷ đồng; trong đó, xử lý về dự toán số tiền 51,715 tỷ đồng; xử lý khác về kinh tế là 120,803 tỷ đồng (đây là số tiền về thu và xử lý kinh phí bảo trì nhà chung cư); kiến nghị xử lý hành chính đối với 81 tổ chức và 14 cá nhân. Thanh tra Xây dựng cũng ban hành 13 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 13 tổ chức là 3,18 tỷ đồng; đồng thời, kiến nghị đối với các cơ quan quản lý nhà nước, chủ đầu tư về biện pháp khắc phục, xử lý. Ngoài ra, Bộ Xây dựng còn tham gia Tổ công tác của Chính phủ để xem xét, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn sau các kết luận thanh tra các dự án tại các địa phương: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Khánh Hòa; phối hợp với Thanh tra Chính phủ tiếp công dân 5 khu phố thuộc các phường Bình An, Bình Khánh, An Khánh liên quan đến Khu đô thị mới Thủ Thiêm, Thành phố Hồ Chí Minh. Năm 2023, Thanh tra Bộ Xây dựng vẫn tập trung vào vấn đề hạ tầng đô thị tại nhiều địa phương và lĩnh vực quy hoạch xây dựng tại các tỉnh Lạng Sơn, Bắc Giang, Bình Phước. <i>(Theo baotintuc.vn ngày 12/01)</i>
<i>Trái phiếu</i>	Theo cafef.vn ngày 06/10, theo thống kê, trong tháng 12/2022, có gần 43 nghìn tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp (không bao gồm ngân hàng) đã đáo hạn. Thực tế, giá trị phát hành của các lô trái phiếu này hơn 56 nghìn tỷ đồng và các doanh nghiệp đã mua lại trước hạn gần 13.600 tỷ đồng. Nhiều doanh nghiệp mua lại trước hạn ngay trong tháng, vài ngày trước thời điểm đáo hạn.

Nếu tính quy mô nhóm, lớn nhất là VinFast và Vingroup với tổng giá trị trái phiếu đáo hạn, được thanh toán thành công trong tháng 12/2022 là 9.805 tỷ đồng bao gồm 67 lô trái phiếu của VinFast cùng 1 lô của Vingroup, trong đó lô của Vingroup là 2 nghìn tỷ đồng và đã được mua lại tới 1.500 tỷ đồng vào ngày 19/12/2022. Nhóm Novaland với giá trị trái phiếu đáo hạn là 7.260 tỷ đồng, trong tháng 12/2022, nhóm này mua lại 2.660 tỷ. Một số lô trái phiếu giá trị lớn như công ty cổ phần Bất động sản Greenwich đáo hạn 2 nghìn tỷ trái phiếu được phát hành từ tháng 12/2020 với lãi suất 10%/năm. NovaGroup phát hành 4 lô có giá trị 2.500 tỷ đồng trong năm 2019 và 2021 đến hạn vào cuối năm 2022, đơn vị này đã mua lại trước hạn 1.500 tỷ trọn 3 lô NVLH2122008, NVL2019.200 và NVLH2122015.

Bên cạnh đó là trái phiếu của các doanh nghiệp thành viên như Công ty cổ phần (CTCP) Đầu tư và phát triển bất động sản (BDS) Thuận Phát, BDS Đà Lạt Valley, Kinh doanh BDS Thái Bình, Công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) Thành phố Aqua và CTCP Cao ốc Phương Đông. MIK có 3 lô trái phiếu tổng giá trị đáo hạn là 3.990 tỷ đồng. Lô lớn nhất giá trị 3.550 tỷ đồng (trước mua lại) do Công ty TNHH Khu Đông - Phú Quốc phát hành vào ngày 25/12/2020, đã mua lại trước hạn 2.900 tỷ đồng, đều trong tháng 12/2022. 18 lô trái phiếu thuộc nhóm Sovico (bao gồm 1 lô của Địa ốc Phú Long và 17 lô của Sovico Group) có tổng giá trị 2 nghìn tỷ đồng cũng đã đáo hạn. Nhóm này không thực hiện hoạt động mua lại nào.

(Theo cafef.vn ngày 06/10)

Bảo hiểm

Theo vneconomy.vn ngày 12/01, Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam cho biết, năm 2022, diện bao phủ BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) tiếp tục được mở rộng, với khoảng 91,1 triệu người tham gia BHYT, đạt tỷ lệ bao phủ 92,04% dân số, tăng hơn 2,2 triệu người so với năm 2021. Khoảng 17,5 triệu người tham gia BHXH, đạt 38,08% lực lượng lao động trong độ tuổi; khoảng 14,3 triệu người tham gia BHTN, đạt 31,18% lực lượng lao động trong độ tuổi. Mạng lưới an sinh xã hội được mở rộng, có thêm hàng chục triệu lượt người được thụ hưởng chế độ.

Trong năm 2022, toàn ngành đã giải quyết cho trên 95,6 nghìn hồ sơ hưởng mới và chi trả kịp thời đến 3,3 triệu người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng; gần 11 triệu lượt người hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức phục hồi sức khỏe; trên 977.600 người hưởng các chế độ BHTN; 151,4 triệu lượt người hưởng BHYT; tổng số tiền chi cho người hưởng gần 382 nghìn tỷ đồng. Trong đó có 61% người hưởng qua tài khoản cá nhân tại khu vực đô thị, vượt chỉ tiêu được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1813/QĐ-TTG trước 3 năm.

Năm 2023, ngành BHXH cần tập trung triển khai nhiều nhóm giải pháp trọng tâm. Cụ thể, như nắm bắt, đánh giá các vướng mắc trong thực tiễn triển khai, từ đó, phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật cho phù hợp. Đồng thời, cần triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển người tham gia; đảm bảo giải quyết, chi trả kịp thời, đầy đủ các quyền lợi về BHXH, BHYT, BHTN; tập trung đôn đốc thu, giảm nợ; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đột xuất; kịp thời xử lý các hành vi

	vi phạm. <i>(Theo vneconomy.vn ngày 12/01)</i> Theo baodauthau.vn ngày 12/01, Ngành BHXH đã cung cấp, chia sẻ gần 62,3 triệu lượt thông tin cho cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đến nay đã có trên 12 nghìn cơ sở khám chữa bệnh tra cứu thông tin thẻ BHYT bằng căn cước công dân gắn chip (chiếm 93,8% tổng số cơ sở khám chữa bệnh BHYT). Hiện kho cơ sở dữ liệu của Ngành đã có thông tin của trên 98,7 triệu người dân; kết nối liên thông với gần 13 nghìn cơ sở khám chữa bệnh; tiếp nhận khoảng 300 triệu hồ sơ giao dịch trực tuyến trên Hệ thống giao dịch điện tử và Hệ thống Thông tin giám định BHYT; thực hiện hơn 500 triệu xác thực và chia sẻ thông tin với các Bộ, ngành địa phương... Hoàn thiện, bổ sung ứng dụng “VssID-BHXH số”, đến ngày 31/12/2022, toàn quốc có trên 28 triệu tài khoản được phê duyệt và kích hoạt sử dụng. Qua thanh tra, kiểm tra tại 36.065 đơn vị, số tiền các đơn vị chậm đóng trước khi có quyết định thanh tra, kiểm tra là 3.298 tỷ đồng, số đã khắc phục, nộp tiền chậm đóng là 3.068 tỷ đồng (bằng 93%), tăng 25,5% so với cùng kỳ năm 2021. Nhờ đó, số tiền chậm đóng phải tính lãi chỉ chiếm 2,91% số phải thu - đây là tỷ lệ số tiền chậm đóng trên số phải thu thấp nhất từ năm 2016 trở lại đây (năm 2016 là 6%). <i>(Theo baodauthau.vn ngày 12/01)</i>
<i>Cổ phiếu</i>	Theo baodauthau.vn ngày 10/01, Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) cho biết, tính đến hết ngày 31/12/2022 nhà đầu tư trong nước đã mở mới 98.942 tài khoản

chứng khoán trong tháng 12, tăng nhẹ so với tháng 11/2022. Trong đó, nhà đầu tư cá nhân mở mới 98.785 tài khoản và các tổ chức mở mới 157 tài khoản. Đây là tháng thứ 3 liên tiếp lượng tài khoản mở mới của nhà đầu tư nội duy trì dưới 100 nghìn tài khoản. Lũy kế cả năm 2022, nhà đầu tư cá nhân trong nước đã mở mới gần 2,6 triệu tài khoản chứng khoán - đạt kỷ lục trong 22 năm qua. Tính đến cuối năm 2022, số tài khoản nhà đầu tư cá nhân trong nước đã vượt 6,8 triệu tài khoản, tương đương khoảng 6,8% dân số.

Trong tháng 12/2022, nhà đầu tư nước ngoài đã mở mới 253 tài khoản, tăng 17% so với tháng 11/2022 đó, là tháng thứ 3 liên tiếp số lượng tài khoản mở mới của khối ngoại có sự gia tăng sau khi bất ngờ đóng bớt tài khoản trong tháng 9/2022.

Về cơ cấu, nhà đầu tư cá nhân mở mới 225 tài khoản trong khi tổ chức mở mới 28 tài khoản trong tháng cuối năm. Thời điểm 30/11/2022, nhà đầu tư nước ngoài có tổng cộng 42.711 tài khoản.

(Theo baodauthau.vn ngày 10/01)

Theo baodauthau.vn ngày 10/01, theo Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE), tháng 12/2022, thanh khoản thị trường cổ phiếu tăng trưởng với khối lượng và giá trị giao dịch bình quân phiên lần lượt đạt trên 807,29 triệu cổ phiếu và 14.078 tỷ đồng, tương ứng tăng lần lượt 16,42% về khối lượng bình quân và 23.05% về giá trị bình quân so với tháng 11/2022. Tổng khối lượng cổ phiếu giao dịch trong tháng đạt 17,76 tỷ cổ phiếu tương ứng giá trị giao dịch đạt 309.816 tỷ đồng và tăng lần lượt 16,42% về khối

lượng bình quân và 23,06% về giá trị bình quân so với tháng 11/2022. Thanh khoản thị trường cổ phiếu trong năm 2022 với khối lượng giao dịch bình quân phiên đạt 653,96 triệu cổ phiếu và giá trị giao dịch bình quân phiên đạt 17.004 tỷ đồng; giảm lần lượt 11,30% về khối lượng và 21,24% về giá trị so với bình quân phiên năm 2021.

Tháng 12/2022, khối lượng giao dịch bình quân chứng quyền có bảo đảm (CW) đạt khoảng 37,16 triệu CW với giá trị giao dịch bình quân đạt hơn 11,13 tỷ đồng; tương ứng giảm 10,48% về khối lượng bình quân, tăng 36,61% về giá trị bình quân so với tháng 11/2022. Tổng khối lượng và giá trị giao dịch CW trong tháng lần lượt đạt 817,55 triệu CW và 245,04 tỷ đồng, tương ứng giảm 10,48% về khối lượng, tăng 36,61% về giá trị giao dịch so với tháng 11/2022. Trong năm 2022, thanh khoản giao dịch của CW ghi nhận khối lượng giao dịch bình quân phiên là 32,36 triệu CW, tương ứng giá trị giao dịch bình quân phiên đạt hơn 21,05 tỷ đồng.

Tính đến ngày 30/12/2022, có 515 mã chứng khoán niêm yết gồm: 402 mã cổ phiếu, 03 mã chứng chỉ quỹ đóng, 11 mã chứng chỉ quỹ ETF và 99 mã chứng quyền có bảo đảm. Tổng khối lượng cổ phiếu đang niêm yết đạt trên 141,29 tỷ cổ phiếu. Giá trị vốn hóa niêm yết đạt hơn 4,01 triệu tỷ đồng, giảm gần 4,00% so với tháng trước, chiếm hơn 94% tổng giá trị vốn hóa niêm yết toàn thị trường và tương đương 42,22% GDP năm 2022.

(Theo baodauthau.vn ngày 10/01)

